



# VAN KHÍ ĐỘNG HỌC

## Model K10

BERMAD K10 là van khí động học chất lượng cao cho nhiều mạng lưới tưới tiêu và điều kiện hoạt động khác nhau. Van rút không khí trong quá trình nạp đầy đường ống và cho phép hút một lượng lớn khí trong trường hợp tháo nước mạng lưới.

Với thiết kế khí động học tiên tiến, van này có khả năng bảo vệ tuyệt vời trước tình trạng hình thành chân không, cùng sự cải thiện khả năng bít kín trong điều kiện áp suất thấp.



### Tính năng và Lợi ích

- Thân van kiểu dòng chảy thẳng với lỗ thoát có đường kính lớn: Tốc độ dòng chảy cao
- Tấm chắn động học toàn thân dựa trên khí động học: Ngăn chặn đóng sấm mà không làm ảnh hưởng đến quá trình nạp hoặc xả khí.
- Bít kín động học: Ngăn chặn rò rỉ khi hoạt động trong điều kiện áp suất thấp (1,5 psi; 0,1 bar).
- Vấu trên để được tạo ren để kết nối đồng hồ đo áp suất, làm điểm kiểm tra hoặc xả thử chức năng van khí.
- Cấu trúc nhỏ gọn, đơn giản và đáng tin cậy với các bộ phận có khả năng chống chịu hoàn toàn với sự ăn mòn, hóa chất và phân bón: Ít phải bảo trì hơn và tăng tuổi thọ.
- Nghiệm thu và Kiểm soát Chất lượng tại nhà máy: Kiểm thử và đo đặc hiệu suất cùng thông số kỹ thuật bằng bộ thử chuyên dụng, bao gồm cả điều kiện áp suất chân không.

### Các Tính năng & Phụ kiện Bổ sung

- Điểm kiểm tra (mã T)

### Các kết nối Đầu vào và Đầu ra

- Đầu vào: ren đực ¾-2"; DN20-50
- Đầu ra: Hướng sang bên

### Thông số kỹ thuật Lỗ thoát

Kích thước Đầu vào	Lỗ thoát Động học	
	Đường kính	Diện tích
Inch	inch	Inch vuông
mm	mm	mm vuông
¾-1"	0,787	0,496
DN20-25	20	320
2"	1,220	1,17
DN50	31	755

### Ứng dụng thông dụng

- Mạng lưới Tưới tiêu Chính: Xả khí và ngăn ngừa chân không ở hạ lưu của máy bơm, dọc theo đường ống cấp và ở cao độ trong mạng lưới tưới tiêu chính.
- Các đầu Điều khiển Tưới tiêu: Xả khí và ngăn ngừa chân không tại các trạm lọc và bón phân.
- Các hệ thống dùng cho Đất trồng trọt: Ngăn ngừa hình thành chân không.
- Tưới tiêu Cảnh quan: Ngăn ngừa hình thành chân không.

### Vật liệu

- Thân: Nylon gia cố bằng Thủy tinh
- Cụm Phao: Polypropylene
- Vật liệu đàn hồi: EPDM

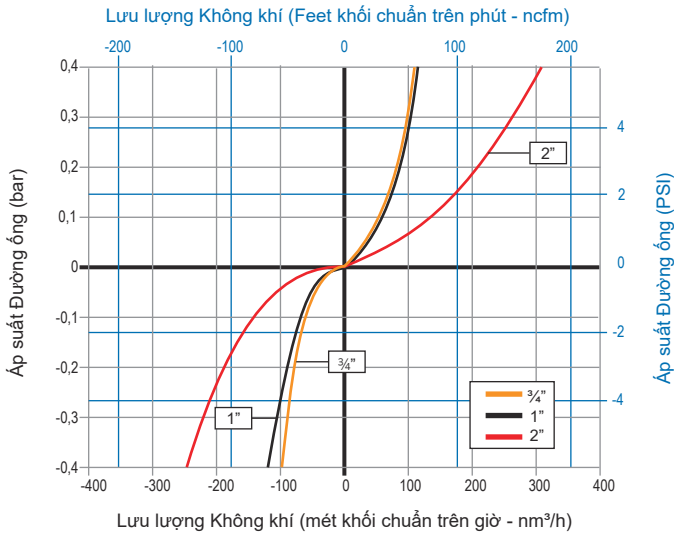
### Dữ liệu Hoạt động

- Áp suất Danh định: 150 psi; ISO PN10
- Áp suất hoạt động tối thiểu: 1,5 psi; 0,1 bar
- Áp suất hoạt động tối đa: 150 psi; 10 bar
- Môi trường và nhiệt độ hoạt động: Nước, 33-140°F; 1-60°C

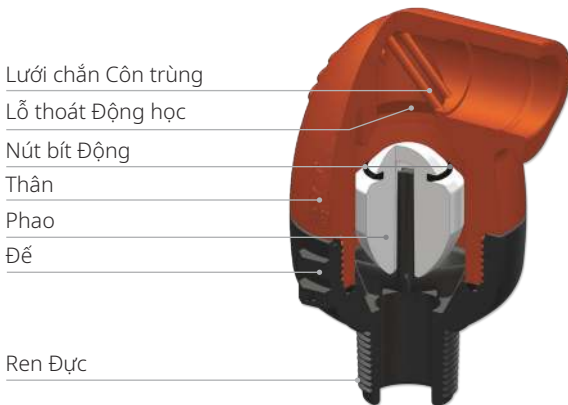


## Biểu đồ Hiệu suất Lưu lượng Khí

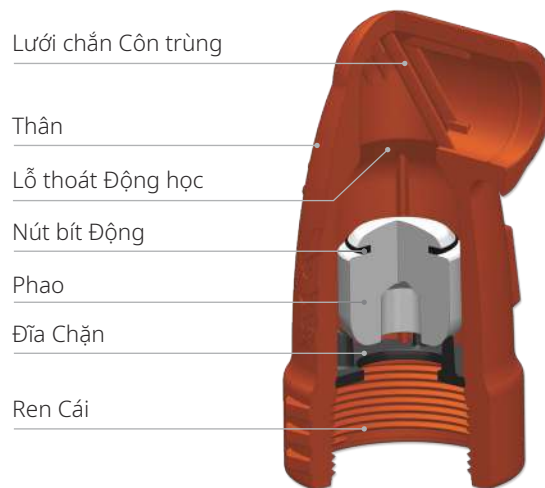
Xả và Hút Không khí (Điều kiện Đầy Đường ống, Xả nước và Chân không)



### Mặt cắt K10 3/4 - 1"; DN20-25



### Mặt cắt K10 2"; DN50



### Kích thước & Trọng lượng

Kích thước Đầu vào:		Kết nối	Chiều rộng (D)	Chiều cao (H)	Trọng lượng
inch	mm	---	inch	inch	lbs
mm	---	---	mm	mm	Kg
3/4-1"	DN20-25	Dạng ren	2,992	4,291	0,37
			76	109	0,17
2"	DN50	Dạng ren	3,661	5,118	0,62
			93	130	0,28